

Bản án số: 104/2021/HS-ST
Ngày: 20 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kính

Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung V; sinh năm 1982, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: 241/29/6 N. Đ, Phường N, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh D (chết) và bà Từ Thị C; vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 23/9/2015, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh kết án 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 26/02/2017, chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa nộp án phí sơ thẩm sơ thẩm và các quyết định khác của bản án.

Tiền sự:

- Ngày 26/10/2017, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, ngày 02/8/2019 chấp hành xong quyết định.

- Ngày 14/10/2020, Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Nhân thân:

- Ngày 23/3/2010, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng. Đến tháng 3/2012 được tái hòa nhập cộng đồng.

- Ngày 20/6/2013, Tòa án nhân dân Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh kết án 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 30/01/2015.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2021 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Nguyễn T.V, sinh năm: 1980; nơi cư trú: Số 2-4 đường số 2, khu K.K , Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty TNHH Dịch vụ xây dựng điện T.A; trụ sở chính: 2D Khu nhà ở K.K, đường số 2, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô C.H, sinh năm: 1973 – Chức vụ: Giám đốc công ty; người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn T.V, sinh năm: 1980, giấy ủy quyền ngày 21/8/2020. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, Nguyễn Trung V nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, V chuẩn bị sẵn dụng cụ là tua vít dùng để tháo trộm các lôgô xe ô tô. Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 21/8/2020, V điều khiển xe gắn máy biển số 49M1-0XX.23 đến trước nhà số 10, đường số 2, khu K.K , Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, V dùng xe gần xe ô tô biển số 51F-5XX.67 do anh Nguyễn T.V đang quản lý (anh X là nhân viên được Công ty TNHH Dịch vụ xây dựng điện T.A giao quản lý, sử dụng xe). V quan sát thấy vắng người qua lại, xe không người trông coi, V lén lút dùng tua vít cạy, vặn lôgô chụp mâm bánh sau xe ô tô trên thì bị anh X phát hiện. V bỏ chạy, anh X truy đuổi và bắt được V giao Công an phường xử lý. Công an Phường 5, Quận 8 ghi nhận sự việc, tạm giữ vật chứng và chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 để điều tra xử lý.

Ngoài hành vi chiếm đoạt tài sản trên, V còn khai nhận trước đó, cũng bằng thủ đoạn tương tự, V đã trộm cắp được 04 lôgô chụp mâm bánh xe của xe ô tô biển số 51F-5XX.67, rồi mang đến khu vực đường Trần Phú, Quận 5 bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) được 500.000 đồng, đã tiêu xài cá nhân hết. Bị hại anh Nguyễn T.V khai, vào ngày 14/8/2020, anh X cũng bị mất trộm 04 lôgô chụp mâm bánh xe của xe ô tô biển số 51F-5XX.67. Lời khai của bị hại và bị cáo là phù hợp nhau.

Ngày 21/10/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

- 01 chiếc lôgô chụp mâm bánh xe của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortune, màu sơn bạc, biển số 51F-5XX.67, loại 7 chỗ, đã qua sử dụng, có giá trị là 360.000 đồng. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại.

- 04 chiếc lôgô chụp mâm bánh xe của chiếc xe nhãn hiệu Toyota Fortune, màu sơn bạc, biển số 51F-5XX.67, loại 7 chỗ, có giá trị là 400.000 đồng/cái x 04 cái = 1.600.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Trung V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của V phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xe gắn máy biển số 49M1-0XX.23, là phương tiện V sử dụng đi tìm kiếm tài sản chiếm đoạt. Qua xác minh, không có dữ liệu đăng ký. V khai xe này V mua của người đàn ông (không rõ lai lịch) vào tháng 7/2020 nhưng không làm văn bản mua bán. Công an Quận 8 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKSQ8 ngày 15/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Trung V về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trung V về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Trung V từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu nên không xem xét. Về xử lý vật chứng, đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 21/8/2020 tại trước nhà số 10 đường số 2, khu K.K, Phường N, Quận T, Nguyễn Trung V có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc lôgô chụp mâm bánh xe của xe ô tô biển số 51F-5XX.67 do anh Nguyễn T.V quản lý, trị giá 360.000 đồng. Ngoài ra, vào ngày 14/8/2020, cũng bằng thủ đoạn tương tự V đã lén lút lấy trộm 04 lôgô chụp mâm bánh xe của xe ô tô biển số 51F-5XX.67 do anh X quản lý, trị giá 1.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 1.960.000 đồng.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Trộm cắp tài sản” như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng ngày 23/9/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh kết án 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Đây là tình tiết định tội của tội “Trộm cắp tài sản”. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Trung V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và bị kết án hình sự. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận.

[9] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Xe gắn máy biển số 49M1-0XX.23, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, qua xác minh không có dữ liệu đăng ký, không xác định được người sở hữu, quản lý hợp pháp. Xét bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 01 cây tua vít màu trắng là công cụ phạm tội, xét không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[11] Bị hại anh Nguyễn T.V đã được cơ quan điều tra ra quyết định trả lại 01 chiếc lôgô chụp mâm bánh xe, là tài sản bị chiếm đoạt. Anh X không có ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với 04 lôgô bị chiếm đoạt không thu hồi được, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung V 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2021.

- Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe gắn máy biển số 49M1-0XX.23, hiệu Elegent, màu đỏ - trắng, số khung: RLGSC10KHBH070005, số máy: VMSACB-H-070005.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây tua vít màu trắng, cán màu đen dài khoảng 15cm.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/4/2021).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Trung V nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc